

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124/2019/KDTM-PT**
Ngày 22-02- 2019
V/v tranh chấp hợp đồng cho thuê
tài chính.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Ngọc Anh**
Các Thẩm phán: Ông **Ngô Văn Dũng**
Bà **Nguyễn Thị Trinh**

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thúy Ái** – Kiểm sát viên

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Ngọc Hân** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 24 tháng 01 và ngày 22 tháng 2 năm 2019 tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2018/TLPT-KDTM ngày 13 tháng 11 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 52/2018/KDTM-ST ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 6077/2018/QĐ-PT ngày 06 tháng 12 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 10500 /2018/QĐPT-KDTM ngày 27 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C**

Địa chỉ: Tầng 28 cao ốc S Center, Số 37 đường T, phường B1, Quận B2, TP.Hồ Chí Minh.

Đại diện được ủy quyền: ông Nguyễn Hải P, sinh năm 1995 *(có mặt)*

Bị đơn: **Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT**

Địa chỉ: 144/7 quốc lộ 13, Khu phố 2, phường H1, quận H2, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hùng C *(vắng mặt)*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hùng C, sinh năm 1986. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: 144/3A quốc lộ 13, Khu phố 2, phường H, quận H2, TP. Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: 144/7 quốc lộ 13, Khu phố 2, phường H1, quận H2, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

I. Tóm tắt nội dung vụ án theo bản án sơ thẩm:

1) Nguyên đơn trình bày:

1.1 Ngày 02-08-2016, Công ty cho thuê tài chính TNHH một thành viên C (gọi tắt là Công ty C) và Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT (gọi tắt là Công ty HT) ký hợp đồng cho thuê tài chính số C160700901 về việc cho thuê chiếc xe tải biển số 50LD-07677, thời gian thuê là 48 tháng tính từ ngày 05-08-2016, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 22-08-2016, lãi suất 10%/năm.

Ngày 24-10-2016, hai bên tiếp tục ký hợp đồng cho thuê tài chính số C161003203 về việc cho thuê chiếc xe cầu bánh lốp biển số 50LA-0914, thời gian thuê là 48 tháng tính từ ngày 27-10-2016, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 28-10-2016, lãi suất 10%/năm.

Hàng tháng, Công ty HT phải thanh toán cho Công ty C một phần tiền gốc và tiền lãi được tính trên dư nợ giảm dần cho đến khi trả đủ tiền gốc mà Công ty C đã tài trợ và tiền lãi theo hợp đồng. Trước khi Công ty HT trả hết tiền gốc và tiền lãi cho Công ty thì Công ty C vẫn là chủ sở hữu tài sản cho thuê.

Nếu Công ty HT vi phạm nghĩa vụ thanh toán hay bất cứ điều khoản nào của hợp đồng, thì Công ty C có quyền chấm dứt hợp đồng trước thời hạn, thu hồi tài sản cho thuê và yêu cầu Công ty HT bồi thường thiệt hại (nếu có).

- Để thực hiện hợp đồng thuê, ngày 02-08-2016 Công ty C và Công ty HT ký hợp đồng mua bán số C160700901-PC để mua chiếc xe tải biển số 50LD-07677 với giá 2.200.000.000 đồng và ngày 24-10-2016 ký hợp đồng mua bán số C161003203-PC để mua chiếc xe cầu bánh lốp biển số 50LA-0914 với giá 2.000.000.000 đồng.

- Ngày 02-08-2016, Công ty HT đã lập giấy chứng nhận nghiệm thu chấp nhận chiếc xe tải biển số 50LD-07677 là tài sản thuê; ngày 24-10-2016 đã lập giấy chứng nhận nghiệm thu chấp nhận chiếc xe cầu bánh lốp biển số 50LA-0914 là tài sản thuê theo như quy định của hợp đồng.

- Đối với hợp đồng cho thuê tài chính số C16070090, thuê chiếc xe tải biển số 50LD-07677 giá 2.200.000.000 đồng, Công ty HT đã trả trước 271.774.000 đồng, Công ty C tài trợ vốn 1.087.096.000 đồng (giá trị thuê). Đối với, hợp đồng cho thuê tài chính số C161003203, thuê chiếc xe cầu bánh lốp biển số 50LA-0914 giá 2.000.000.000 đồng, Công ty HT đã trả trước 600.000.000 đồng, Công ty C tài trợ vốn 1.400.000.000 đồng (giá trị thuê).

1.2 Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty C đã nhiều lần yêu cầu nhưng Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT vẫn thường xuyên vi phạm nghĩa vụ thanh toán là vi phạm điều 26 của hợp đồng.

Ngày 14-04-2017, Công ty C đã phát hành Thông báo số 01.2017/TB-HungTien về việc chấm dứt hợp đồng cho thuê tài sản và thu hồi tài sản, yêu cầu Công ty HT thanh toán số tiền còn nợ của hợp đồng cho thuê tài chính số C160700901 là 1.890.492.008 đồng và hợp đồng cho thuê tài chính số C161003203 là 1.627.398.644 đồng .

Ngày 19-04-2017, Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT cam kết:

- Thanh toán 280.000.000 đồng vào ngày 28-04-2017;
- Hàng tháng thanh toán 90.000.000 đồng cho Công ty C. Đồng thời;

Tự nguyện giao trả toàn bộ tài sản thuê cho Công ty C.

Tuy nhiên, ngày 08-05-2017, Công ty HT chỉ thanh toán cho Công ty C được 160.000.000 đồng.

Ngày 20-06-2017, Công ty HT đã giao trả toàn bộ tài sản thuê mà không mua lại hoặc giới thiệu người mua lại tài sản thuê theo như biên bản làm việc ngày 20-06-2017 và ngày 26-07-2017.

Ngày 21-11-2017, Công ty C đã thanh lý chiếc xe tải biển số 50LD-07677 giá 750.000.000 đồng, chiếc xe cầu bánh lốp biển số 50LA-0914 giá 750.000.000 đồng.

Như vậy, số tiền thanh lý xe và số tiền ký cược bảo đảm cho hai hợp đồng được cân trừ thì Công ty HT còn nợ Công ty C tính đến ngày 26-09-2018 là 1.498.609.438 đồng.

Công ty cho thuê tài chính TNHH một thành viên quốc tế C yêu cầu toà án:

- Buộc Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 26-09-2018 là 1.498.609.438 đồng (852.721.928 đồng + 645.887.510 đồng). Cụ thể là:

+ Đối với hợp đồng cho thuê tài chính số C160700901:

Nợ gốc là 700.000.009 đồng

Nợ lãi trong hạn (tính đến ngày chấm dứt hợp đồng thuê ngày 14-04-2017) là 88.114.504 đồng

Nợ lãi quá hạn (từ ngày 14-04-2017 đến ngày 26-09-2018) là 64.607.415 đồng

Tổng cộng : 852.721.928 đồng

+ Đối với hợp đồng cho thuê tài chính số C161003203:

Nợ gốc là 530.303.017 đồng

Nợ lãi trong hạn (tính đến ngày chấm dứt hợp đồng thuê ngày 14-04-2017) là 70.797.358 đồng

Nợ lãi quá hạn (từ ngày 14-04-2017 đến ngày 26-09-2018) là 44.787.135 đồng

Tổng cộng: 645.887.510 đồng

- Buộc Công ty HT tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử trên số tiền nợ gốc với mức lãi suất 15% cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT không thanh toán hết nợ thì buộc bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hùng C liên đới thanh toán số tiền nợ.

2- Đối với bị đơn:

Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, cũng như tại phiên tòa.

II. Quyết định của Bản án sơ thẩm:

Buộc Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT phải trả cho Công ty cho thuê tài chính TNHH một thành viên quốc tế C số tiền 1.498.609.438 đồng.

Kể từ ngày Công ty cho thuê tài chính TNHH một thành viên quốc tế C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT không trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm thi hành án, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

III. Kháng cáo:

Ngày 22-10-2018, nguyên đơn Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C có đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

Lý do: Hội đồng xét xử đã không xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ của vụ án cũng như chưa căn cứ đúng các quy định của pháp luật hiện hành để giải quyết vụ án nên chưa đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C.

Yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm giải quyết:

- Buộc Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C tiền lãi phát sinh sau ngày 26-9-2018 tính trên nợ gốc với mức lãi suất quá hạn là 15%/năm cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

- Trường hợp Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT không thanh toán đầy đủ khoản tiền nợ thì buộc bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hùng C cùng liên đới thanh toán số tiền thuê mà Công ty HT còn nợ theo các Thư bảo lãnh đã ký.

IV- Kháng nghị:

Ngày 10-10-2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐKNPT-VKS-DS kháng nghị một phần nội dung bản án dân sự sơ thẩm số 52/2018/KDTM-ST ngày 26-9-2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Nội dung kháng nghị:

Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc Công ty HT thanh toán cho Công ty C tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử trên nợ gốc với mức lãi suất quá hạn là 15%/năm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Tòa án nhân dân quận Thủ Đức không chấp nhận yêu cầu này là không phù hợp qui định tại điều 306 Luật Thương mại

Nguyên đơn yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hùng C liên đới thanh toán số tiền nợ trong trường hợp Công ty HT không thanh toán đầy đủ nợ nhưng không được Tòa án giải quyết là không đúng.

Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đòi tiền lãi phát sinh sau ngày 26-9-2018 nhưng không buộc nguyên đơn phải chịu án phí là không phù hợp qui định tại khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí

IV. Tại phiên tòa phúc thẩm

1) Nguyên đơn (đương sự kháng cáo) trình bày:

Nguyên đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo đã trình bày trong Đơn kháng cáo

2) Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày nội dung kháng nghị:

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung kháng nghị trong Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐKNPT-VKS-DS ngày 10-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức.

V. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

1) Về tố tụng:

Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng thành phần; tiến hành xét xử phúc thẩm trong phạm vi thẩm quyền.

Trình tự thủ tục tại phiên tòa tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- *Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:*

Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2) Về nội dung kháng cáo:

Các yêu cầu của nguyên đơn được nhận định trong bản án sơ thẩm nhưng trong phần quyết định của bản án sơ thẩm lại không giải quyết yêu cầu của nguyên đơn đòi Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT thanh toán lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm trên số tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ và yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hùng C liên đới thanh toán số tiền nợ nếu Công ty HT không thanh toán xong nợ.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ Khoản 3 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 52/2018/KDTM-ST ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng thuê tài chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; nghe ý kiến tranh luận của các đương sự; nghe ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và Đơn kháng cáo của Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C nộp Tòa án trong thời hạn qui định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về triệu tập đương sự:

Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT, bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hùng C đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện tổng đạt hợp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm nhưng vẫn không có mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về xem xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và kháng cáo của Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C là tổ chức tín dụng phi ngân hàng được thực hiện các hoạt động qui định từ Điều 112 đến điều 116 Luật các

tổ chức tín dụng; Điều 16 Nghị định số 39/2014/NĐ-CP; Thông tư số 30/2015-NHNN ngày 25-12-2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Theo hồ sơ vụ án thì nguyên đơn có các yêu cầu khởi kiện đối với Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT như sau:

- Buộc Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT thanh toán số tiền thuê và lãi phát sinh còn nợ tính đến ngày 26-09-2018 là 1.498.609.438 đồng

- Buộc Công ty HT tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm trên số tiền nợ gốc với mức lãi suất thỏa thuận là 15% cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Trường hợp Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT không thanh toán hết nợ thì buộc bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hùng C thực hiện Thư bảo lãnh, liên đới thanh toán số tiền nợ.

Mặc dù trong bản án sơ thẩm có nhận định đối với yêu cầu của nguyên đơn về nội dung đòi Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT thanh toán lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm trên số tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ và buộc bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hùng C liên đới thanh toán số tiền nợ nếu Công ty HT không thanh toán xong nợ nhưng trong phần quyết định của bản án không có nội dung giải quyết các yêu cầu này của đương sự nên cấp phúc thẩm không thể giải quyết yêu cầu kháng cáo của đương sự và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân do không đảm bảo hai cấp xét xử.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Thủ Đức giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí:

- *Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm*: Tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp được xem xét khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

- *Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm*: Do hủy bản án sơ thẩm nên người kháng cáo được nhận lại tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015,

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và kháng cáo của Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C;

Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 52/2018/KDTM-ST ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng thuê tài chính, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C

Địa chỉ: Tầng 28 cao ốc S Center, Số 37 đường T, phường B1, Quận B2, TP.Hồ Chí Minh.

Đại diện được ủy quyền: ông Nguyễn Hải P, sinh năm 1995 (có mặt)

Bị đơn: Công ty TNHH dịch vụ vận tải và thi công cơ giới HT

Địa chỉ: 144/7 quốc lộ 13, Khu phố 2, phường H1, quận H2, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hùng C (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hùng C, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ: 144/3A quốc lộ 13, Khu phố 2, phường H, quận H2, TP. Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959. (vắng mặt)

Địa chỉ: 144/7 quốc lộ 13, Khu phố 2, phường H1, quận H2, TP. Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ lại cho Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí:

- *Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

Tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp được xem xét khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

- *Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm:*

Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV C được nhận lại tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 2.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0022846 ngày 25-10-2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Án phúc thẩm có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Q. Thủ Đức;
- Chi cục THADS Q. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ (Oanh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Anh